

**UỶ BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1431/UBND - TNMT

Bỉm Sơn, ngày 08 tháng 8 năm 2017

V/v phúc đáp Công văn số 56/TABS
ngày 30/5/2017 của Toà án Bỉm Sơn

Kính gửi: Toà án nhân dân thị xã Bỉm Sơn.

UBND thị xã Bỉm Sơn nhận được Công văn số 56/TABS ngày 30/5/2017 của Toà án nhân dân thị xã Bỉm Sơn về việc đề nghị xác định giá trị pháp lý của giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nội dung cụ thể như sau: Đề có cơ sở giải quyết vụ án “Tranh chấp quyền sử dụng đất” giữa nguyên đơn ông Trần Văn Tĩnh, bà Phạm Thị Hà - Địa chỉ: Thôn 4 xã Quang Trung, thị xã Bỉm Sơn và bị đơn ông Nguyễn Văn Chi - Địa chỉ: Thôn 5 xã Quang Trung, thị xã Bỉm Sơn, Toà án nhân dân thị xã Bỉm Sơn đề nghị UBND thị xã Bỉm Sơn giải thích cho Toà án các nội dung sau:

- Lý do trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C 364171 do UBND thị xã Bỉm Sơn cấp cho gia đình ông Trần Văn Tĩnh ngày 23/9/1994 có số tờ bản đồ nhưng không có số thửa?

- Đương sự trình bày không cung cấp được bản gốc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C 364171 do UBND thị xã Bỉm Sơn cấp cho gia đình ông Trần Văn Tĩnh ngày 23/9/1994 vì giấy này đang lưu tại UBND thị xã Bỉm Sơn do không được phát hành. Lý do gì giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên không thuộc diện được UBND thị xã Bỉm Sơn phát hành và giao cho đương sự mà chỉ cấp cho đương sự bản phô tô chứng thực?

Từ hai lý do trên đề nghị UBND thị xã Bỉm Sơn khẳng định cho Toà án nhân dân thị xã Bỉm Sơn biết giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C 364171 do UBND thị xã Bỉm Sơn cấp cho gia đình ông Trần Văn Tĩnh ngày 23/9/1994 có giá trị pháp lý hay không trong việc xác định chủ sử dụng hợp pháp là hộ ông Trần Văn Tĩnh và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đó có được phép lưu hành không?

Sau khi xem xét nội dung Công văn, căn cứ hồ sơ có liên quan và quy định của pháp luật, UBND thị xã Bỉm Sơn có ý kiến như sau:

1. Về nguồn gốc sử dụng đất:

Ông Trần Văn Tĩnh, bà Phạm Thị Hà được UBND xã Quang Trung giao đất ở tại Biên bản đo đất ngày 08/11/1987, diện tích 228m² (dài 19m, rộng 12m) kèm theo Phiếu thu ngân sách xã số 36 ngày 08/11/1987 thu của bà Phạm Thị Hà số tiền 4.560đ (Bốn ngàn năm trăm sáu mươi đồng); nộp về khoán: Cấp đất ở mới.

2. Về hồ sơ địa chính qua các thời kỳ:

2.1. Hồ sơ địa chính xác lập năm 1985:

Thửa đất ông Trần Văn Tĩnh đang sử dụng được xác định tại thửa đất số 974, diện tích nguyên thửa 848m², tờ bản đồ số 1 Bản đồ 299 xã Quang Trung xác lập năm 1985; tên chủ sử dụng ruộng đất trên sổ mục kê để trống không ghi tên.

2.2. Hồ sơ địa chính xác lập năm 1997:

Thửa đất ông Trần Văn Tĩnh đang sử dụng được xác định tại thửa đất số 43, diện tích nguyên thửa $702m^2$, tờ bản đồ số 17; Bản đồ địa chính xã Quang Trung xác lập năm 1997; tên chủ sử dụng ruộng đất trên sổ mục kê Nguyễn Văn Chi.

2.3. Hồ sơ địa chính sau đổi điền, đổi thửa năm 2004:

Thửa đất ông Trần Văn Tĩnh đang sử dụng được xác định tại thửa đất số 43, diện tích nguyên thửa $702m^2$, tờ bản đồ số 17; Bản đồ địa chính xã Quang Trung xác lập năm 1997, chỉnh lý duyệt công nhận năm 2004; tên chủ sử dụng ruộng đất trên sổ mục kê Nguyễn Văn Chi.

2.4. Hồ sơ địa chính xác lập năm 2011:

Thửa đất ông Trần Văn Tĩnh đang sử dụng được xác định tại thửa đất số 399, diện tích nguyên thửa $73,9m^2$, tờ bản đồ số 56; Bản đồ địa chính xã Quang Trung xác lập năm 2011; tên chủ sử dụng ruộng đất trên sổ mục kê Trần Văn Tinh.

3. Về cấp GCNQSD đất:

- Sổ giao ruộng đất ổn định lâu dài và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ nông dân của Thôn 8, Tân Sơn, Quang Trung được UBND xã ký và UBND thị xã Bim Sơn Quyết định số 71 QĐ/UBBS ngày 23/9/1994. Trong đó có hộ ông Trần Văn Tĩnh - Địa chỉ: Thôn 8, HTX Tân Sơn, Quang Trung - hộ phi nông nghiệp. Diện tích đất được ghi trên Sổ giao ruộng đất ổn định lâu dài và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất gồm: Thổ cư $200m^2$ thuộc tờ Bản đồ số 1 (không ghi số thửa đất); thời hạn giao lâu dài và $50m^2$ thổ canh thuộc tờ Bản đồ số 1 (không ghi số thửa đất); thời hạn giao 20 năm.

- Hộ ông Trần Văn Tĩnh đã được UBND thị xã Bim Sơn ký giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Sêri số C 364171 ngày 23/9/1994, số vào sổ C363QSĐ/71BS, tổng diện tích đất: $250,0m^2$, trong đó: $200m^2$ đất thổ cư và $50m^2$ đất thổ canh; tuy nhiên, trong sổ giao ruộng đất ổn định lâu dài và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không thể hiện số hiệu thửa đất; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chưa giao cho hộ gia đình (đang lưu giữ tại phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND thị xã Bim Sơn). Việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không thể hiện số hiệu thửa đất là thiếu căn cứ pháp lý không xác định được vị trí, ranh giới thửa đất thửa đất tại thực địa và trong hồ sơ địa chính, việc xác định thiếu số hiệu thửa đất là do sai sót của UBND xã Quang Trung (cũ), nên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không được phát hành và không có giá trị pháp lý. Đề nghị Toà án nhân dân thị xã Bim Sơn căn cứ quy định của pháp luật và các giấy tờ có liên quan giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật.

UBND thị xã Bim Sơn có ý kiến trên để Toà án nhân dân thị xã Bim Sơn biết. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT UBND Thị xã (b/cáo);
- UBND xã Quang Trung (đề biết);
- Lưu: VT, TNMT.

